

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2018/HS-ST

Ngày 19/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hoan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lều Văn Quân

Ông Lương Thường Tín

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hà Thu, Thư ký tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Ông Trần Công Luật - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2018/TLST-HS ngày 23/5/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2018/QĐXXST-HS ngày 07/6/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh năm 1966.

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: thôn Ng, xã Q, huyện A, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/10.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Con ông Nguyễn Văn Tr và bà Nguyễn Thị M (đều đã chết).

Có vợ là Nguyễn Thị Q, sinh năm 1965 và 03 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/ 03/ 2018 đến ngày 10/ 04/ 2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn; Cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

- Người làm chứng:

1/ Nguyễn Đức Kh, sinh năm 1972.

Trú tại: thôn Ng, xã Q, huyện A, tỉnh H.

2/ Lương Đức T, sinh năm 1984.

Trú tại: thôn L, xã B, huyện B, tỉnh L.

3/ Vũ Văn C1, sinh năm 1976.

Trú tại: bản L, xã B, huyện B, tỉnh L.

4/ Đào Ngọc T1, sinh năm 1992.

Trú tại: thôn Đ, xã Q, huyện A, tỉnh H.

5/ Đào Văn V, sinh năm 1965.

6/ Đào Thị Th, sinh năm 1975.

7/ Lương Đức T2, sinh năm 1992.

Đều trú tại thôn V, xã T, huyện A, tỉnh H.

8/ Bùi Thị M1, sinh năm 1969.

Trú tại: tổ D, phường S, quận L, thành phố H.

9/ Phạm Thị L, sinh năm 1961.

Trú tại: thôn E, xã Tr, huyện Đ, tỉnh Q.

10/ Hoàng Mạnh Ch, sinh năm 1993.

Trú tại thôn Y, xã T, huyện S, tỉnh V.

Những người làm chứng: Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức Kh được anh trai là Nguyễn Đức K giao cho trông coi quản lý trang trại chăn nuôi ở thôn Đ, xã Q, huyện A, tỉnh Hưng Yên. Thấy việc tổ chức đánh bạc có lợi nhuận, Kh đã sử dụng khu vực trang trại này để tổ chức cho nhiều người đến đánh bạc dưới hình thức chơi xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền để thu tiền hồ với mức 200.000đ/ người. Để thực hiện việc tổ chức đánh bạc, Kh đã giao cho Lương Đức T bảo vệ vòng ngoài sói bạc và chỉ dẫn khách đến đánh bạc vào trang trại với mức tiền công 150.000đ/ 1 lần tổ chức đánh bạc (T là người được anh K thuê làm việc ở trang trại chăn nuôi từ năm 2014). Đồng thời Kh bảo T tìm thêm người, T đã bảo Đào Ngọc T1, Nguyễn Văn C và Đỗ M2 làm nhiệm vụ canh gác bảo vệ vòng ngoài cho sói bạc với T với mức tiền công Kh trả là 150.000đ/ 1 lần tổ chức đánh bạc. Trong các ngày 26 và 27 tháng 01 năm 2015 Kh cùng T, C, T1, M2 đã tổ chức cho một số đối tượng đánh bạc, thời gian chơi mỗi ngày khoảng 2 tiếng đồng hồ, số lượng người đánh bạc khoảng 07 đến 08 người, tiền hồ thu được khoảng 3.100.000đ.

Khoảng 14 giờ ngày 28/01/2015 Nguyễn Đức Kh đã tổ chức cho Đào Văn V, Đào Thị Th, Lương Đức T2; Bùi Thị M1; Phạm Thị L và Hoàng Mạnh Ch đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền. Kh bảo T gọi C, T1, M2 đến để canh gác bảo vệ sói bạc. T đã điện cho M2, T1 và C nhưng chỉ có T1 và C, còn M2 không tham gia. C, T và T1 làm nhiệm vụ cảnh giới canh gác cho sói bạc

còn Kh nhờ Vũ Văn C1 là anh họ của Kh thu tiền hồ, C1 đã thu được 1.600.000đ, Kh đưa cho T 750.000đ và bảo T trả cho những người canh gác bảo vệ sới bạc và tiền mua nước. Các đối tượng đánh bạc đến 16 giờ cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hưng Yên phối hợp cùng chính quyền xã Q, huyện A bắt quả tang 17 đối tượng đang có hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc và có mặt tại khu vực trang trại của anh K. Vật chứng thu giữ: Thu tại chiếu bạc số tiền 56.800.000đ; 01 bát sứ màu trắng có hoa văn màu xanh; 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân bài hình tròn có một mặt màu đỏ và một mặt có hình chữ Trung Quốc; 03 tờ giấy có các số tự nhiên từ 01 đến số 4 (các đối tượng khai là bảng vị); 02 chiếc thảm, gồm 01 chiếc màu đỏ và 01 chiếc màu xanh; 01 chiếc chiếu nhựa và 20 quân bài chắn, 01 đột sắt hình tròn. Thu trên nóc tủ lạnh 01 thanh gỗ và 01 dùi đục. Thu giữ trên người các đối tượng tổng số tiền là 48.180.000đ. Kiểm tra xung quanh sới bạc thu giữ, 04 xe mô tô, 17 điện thoại di động các loại và 01 khẩu súng kiểu thể thao dài 1,2 mét, 01 ốp bóng súng bằng gỗ.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 66.310.000đ. Trong đó tiền thu tại chiếu bạc là 56.800.000đ và 9.510.000đ thu giữ trên người các đối tượng sẽ dùng vào việc đánh bạc gồm: V 6.000.000đ, Th 1.500.000đ, M1 2.000.000đ, Ch 10.000.000đ. Thu giữ của Kh 500.000đ và T 450.000đ là tiền thu tiền hồ. Số tiền còn lại thu giữ trên người các đối tượng 37.720.000đ không chứng minh được có liên quan đến việc đánh bạc.

Ngoài ra, Nguyễn Đức Kh, Nguyễn Đức T, Đào Ngọc T1, Nguyễn Văn C còn khai nhận vào các ngày 26 và 27/01/2015, Kh cùng T, T1, C và Đỗ M2 tổ chức đánh bạc tại trang trại của anh K, người tham gia đánh bạc gồm V, Th, T2 và một số người khác không biết tên, địa chỉ. Nhưng V, Th, T2 không thừa nhận nên không đủ căn cứ để kết luận. Đồng thời Kh khai nhận tổng số tiền hồ thu lợi trong các ngày 26, 27 và 28/01/2015 được khoảng 4.600.000đ đã chi trả tiền công bảo vệ hết 2.350.000đ, chi tiêu cá nhân hết 1.750.000đ còn lại 500.000đ thì bị thu giữ. Đỗ M2 không thừa nhận canh gác bảo vệ cho sới bạc theo lời khai của T và Kh. Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Những người bị bắt không liên quan đến hành vi đánh bạc và tổ chức đánh bạc, cơ quan điều tra không xử lý.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 63/2015/HSST ngày 31/ 08/ 2015 của Tòa án tỉnh Hưng Yên đã tuyên xử Nguyễn Đức Kh 02 năm tù giam; Lương Đức T 01 năm 09 tháng tù giam, Đào Ngọc T1 01 năm 06 tháng tù và Vũ Văn C1 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Tổ chức đánh bạc*”; Lương Đức T2 03 năm tù giam, Bùi Thị M1 02 năm tù giam; Đào Văn V 02 năm 06 tháng tù, Đào Thị Th 02

năm tù, Phạm Thị L 02 năm tù và Hoàng Mạnh Ch 02 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Đánh bạc*”, đồng thời xử lý vật chứng.

Nguyễn Văn C bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định truy nã, ngày 12/3/2018 Nguyễn Văn C đến Phòng cảnh sát truy nã tội phạm Công an tỉnh Hưng Yên đầu thú. Vụ án và bị cáo được phục hồi điều tra.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Ngày 26 và 27/01/2015 C đã được T trả tiền công là 300.000đ (mỗi ngày 150.000đ), số tiền này C đã chi tiêu cá nhân hết. Riêng ngày 28/01/2015 C chưa được T trả tiền công thì bị bắt quả tang. Đối với chiếc xe mô tô biển số 89C1-05692 bị thu giữ là của Nguyễn Văn C, C khai không sử dụng xe mô tô vào việc tổ chức đánh bạc.

Tại bản Cáo trạng số 43/QĐ-VKS-P2 ngày 23/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố Nguyễn Văn C về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn C thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và cho rằng Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1; 2 Điều 51; Điều 58 khoản 1; 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên phạt Nguyễn Văn C phạm từ 1 năm 6 tháng đến 1 năm 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Phạt bổ sung bị cáo từ 5 đến 7 triệu đồng; Tịch thu của bị cáo số tiền 300.000đ sung quỹ Nhà nước. Trả lại cho bị cáo chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 89C1-05692.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị xử mức hình phạt thấp nhất và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hưng Yên; Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Hưng Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của những người làm chứng. Phù hợp khách quan với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận: Vì động cơ vụ lợi nên vào khoảng 16 giờ ngày 28/01/2015, Nguyễn Đức Kh đã sử dụng trang trại của anh trai là Nguyễn Đức K ở thôn Đ, xã Q, huyện A, tỉnh Hưng Yên cùng với Nguyễn Đức T, Đào Ngọc T1, Nguyễn Văn C và Vũ Văn C1 tổ chức cho các đối tượng: Bùi Thị M1, Hoàng Mạnh Ch, Phạm Thị L, Nguyễn Đức T2, Đào Thị Th và Đào Văn V đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa. Tổng số tiền sử dụng vào đánh bạc là 66.310.000đ. Vũ Văn C1 thu tiền hồ cho Nguyễn Đức Kh được 1.600.000đ. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức đánh bạc*”. Do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào tháng 01 năm 2015 khi Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực thi hành. Do vậy, áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3, Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, nên Viện kiểm sát truy tố Nguyễn Văn C theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội, vị trí vai trò của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã giúp sức cho Nguyễn Đức Kh tổ chức cho các đối tượng ở nhiều địa phương khác nhau đến đánh bạc dưới hình thức chơi xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền để thu tiền hồ, gây mất an ninh trật tự địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật và từ cờ bạc còn phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây thiệt hại về kinh tế, ảnh hưởng đến cuộc sống, hạnh phúc của nhiều gia đình nhưng do động cơ vụ lợi mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Sau khi phạm tội bị cáo lại bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra phải ra lệnh truy nã, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Lẽ ra phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo, nhưng xét bị cáo chỉ là đồng phạm giúp sức giữ vai trò thứ yếu trong vụ án nên sẽ xử một hình phạt tương xứng với vị trí, vai trò của bị cáo trong vụ án.

** Về tình tiết tăng nặng:*

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

** Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn nhận tội, ăn năn hối lỗi, tự nguyện nộp số tiền 300.000đ thu lợi bất chính. Sau khi bỏ trốn bị cáo đã đến

Cơ quan công an đầu thú. Nên áp dụng điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có đơn xin cải tạo tại địa phương, được chính quyền địa phương xác nhận và đề nghị cho nên không cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà xử bị cáo một mức án nhưng cho hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo phạm tội do động cơ vụ lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

[5] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng của vụ án đã được xử lý tại Bản án số 63/2015/HSST ngày 31/8/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên, nên không xem xét giải quyết. Riêng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 89C1-06592 thu của Nguyễn Văn C, bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc cũng như tổ chức đánh bạc, bị cáo đề nghị xin lại chiếc xe để sử dụng, nên sẽ trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 3; Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

[2]. Về hình phạt:

- Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7, điểm b, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 58; Khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 19/ 06/ 2018.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện A, tỉnh H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo Nguyễn Văn C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Phạt bị cáo Nguyễn Văn C 7.000.000đ (*bảy triệu đồng chẵn*) sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo không thi hành án về khoản tiền phạt bổ sung thì còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm nộp tương ứng với thời gian chậm nộp, mức lãi suất theo qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

[3]. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Trả lại cho Nguyễn Văn C chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 89C1-05692.

- Tịch thu của Nguyễn Văn C số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn) sung quỹ Nhà nước. Bị cáo đã nộp 300.000đ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên.

(Chủng loại, số lượng, tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 10/QĐ-VKS-P2 ngày 23/05/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên).

[4]. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan CSĐT- CA tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan hồ sơ NVCS-CA tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hoan